



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

NAM HÀ

Đất miền Đông

TIỂU THUYẾT

TẬP 3

QUYỂN 2



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

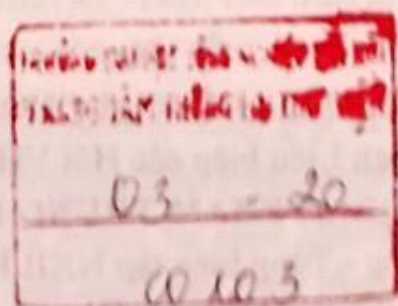
NAM HÀ

Đất miền Đông

TIỂU THUYẾT

TẬP 3

QUYỂN 2



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà Văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
NAM HÀ

TIỂU SỬ

Nhà văn Nam Hà tên khai sinh là Nguyễn Anh Công, sinh ngày 18 tháng 1 năm 1935, tại Đô Lương, Nghệ An. Ông tham gia thanh niên cứu quốc ở địa phương rồi nhập ngũ. Từng làm phóng viên báo Giữ làng (của tinh đội Nghệ An các năm 1950-1951). Từ 1952 đến 1959 chiến đấu tại chiến trường Liên khu 3, Thượng Lào, Bình Trị Thiên, năm 1960 về làm biên tập viên và cán bộ sáng tác ở tạp chí Văn nghệ Quân đội. Năm 1964 vào chiến trường Khu 6 và miền Đông Nam Bộ. Năm 1975 trở lại tạp chí VNQĐ.

TÁC PHẨM: Chuyện một người cha (Truyện ngắn, 1960); Gió vịnh Cam Ranh (Truyện ngắn, 1969); Trên chốt thép (Truyện vừa, 1974); Trở lại Bắc Ái (Truyện ký, 1976); Khi Tổ quốc gọi lên đường (Thơ, 1976); Mùa rẫy (Truyện vừa, 1978); Mặt trận đông bắc Sài Gòn (Ký sự, 1978); Chị tham mưu trưởng (Truyện ngắn, 1978); Đất miền Đông (Tiểu thuyết 3 tập, 1983-1987-1990); Mùa xuân (Truyện ngắn, 1985); Dặm dài đất nước (Bút ký, 1993); Lửa xuân (Tiểu thuyết, 1993); Trong vùng tam giác sắt (Tiểu thuyết 2 tập, 1995); Dưới những cánh đồng ô rô (Tiểu thuyết, 1995); Ngày rất dài (Tiểu thuyết 2 tập, 2004); Thời hậu chiến (Tiểu thuyết, 2009)

GIẢI THƯỞNG: Giải thưởng truyện ngắn tạp chí Văn nghệ Quân đội năm 1959; Giải thưởng Văn nghệ của Hội Nhà văn năm 1959; Giải thưởng Bộ Quốc phòng năm 2004-2009; Giải thưởng Hội Văn nghệ sông Bé 1994; Giải thưởng Nguyễn Thông 1996; Giải thưởng Tổng công đoàn Việt Nam 1996; Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật năm 2007.

TIỂU SỬ

Miến Đông gian lao mà anh dũng

(Lời một bài ca)

Kính tặng:

- Lực lượng vũ trang nhân dân
- Binh đoàn Cửu Long - Binh đoàn Anh hùng

CHƯƠNG HAI SAU

ĐƯỜNG VỀ SÀI GÒN
ĐẤT MIỀN ĐÔNG - TẬP 3 - QUYỂN 2
SÁNG THẮNG TƯ

CHƯƠNG HAI SÁU

1

Hai mươi ngày đầu tháng 4 năm 1975 qua nhanh như một làn chớp. Tháng 4 chỉ còn lại mười ngày cuối cùng. Trên bầu trời miền Đông chói chang nắng gió đã thấy đôi đám mây màu tro từ chân trời phía tây nam bay tới, lảng vảng đây đó như thăm dò, rồi tự biến đi bằng cách ném xuống những hạt mưa rào ngấn ngùi, vội vã, không đủ ướt đầu người lính. Mưa rào như những tín hiệu của thiên nhiên đánh đi, báo hiệu mùa mưa sắp đến. Thiên nhiên thường báo hiệu sự thay đổi thời tiết bằng những hiện tượng quen thuộc, muôn thưở.

Những cuộc tiến công liên tục trong suốt hai mươi ngày đầu tháng 4, đang thu hẹp dần không gian chiến tranh, đồng thời làm thay đổi vận tốc thời gian chiến tranh. Không gian chiến tranh bị thu hẹp nhanh chừng nào thì vận tốc thời gian chiến tranh cao lên chừng ấy. Cái logic nghiệt ngã ấy hun đốt tâm can những người lãnh đạo, những người chỉ huy, và đòi hỏi nhiều ở sức lực của người lính. Nước chảy về chỗ trũng, đó là quy luật của tự nhiên.

Những đạo quân từ mọi hướng, đóng trên mọi miền của đất nước tiến về hang ổ cuối cùng của kẻ thù, đó là quy luật của chiến tranh.

Không gian chiến tranh trong những ngày cuối tháng 4 chỉ còn lại ở hai Vùng chiến thuật 3 và 4, nhưng nó không nối liền được với nhau, nó bị xé rách tươm ra bởi hàng trăm nghìn hoạt động quân sự của chiến tranh nhân dân. Tiếp theo nó lại bị cắt làm đôi bởi một cuộc tiến quân chưa từng có của một binh đoàn lớn gồm 4 sư đoàn, đã làm một việc bọn địch không tưởng tượng được là, mang theo toàn bộ trang bị, đem theo cả xe tăng và trọng pháo, băng qua miền đồng lầy mênh mông xa về phía Tây Nam Sài Gòn, tiến xuống vùng quốc lộ 4, chặn đứng rồi chấm dứt hoàn toàn mọi khả năng cơ động lực lượng của địch. Đây là một cuộc vu hồi chiến lược thứ hai, một đòn chia cắt chiến lược thứ hai của cuộc chiến tranh này, đặt Sài Gòn trong thế hoàn toàn bị cô lập, bị bao vây ba mặt. Cuối cùng không gian chiến tranh quan trọng nhất, quyết định nhất tập trung trên phần đất còn lại của miền Đông Nam Bộ, gồm cả Sài Gòn và vùng ven đô.

Hàng ngày từ mờ sáng đến sẩm tối, những chiếc máy bay trinh sát L19, OV10 còn lại ít ỏi của Sài Gòn bay tít trên mây xanh. Chúng không còn quần đảo như trước, mà chỉ bay vòng tròn, thỉnh thoảng nghiêng cánh ngó xuống đất, rồi lại bay, hốt hoảng, lo sợ. Mặt đất miền Đông từ Đông sang Tây suốt đêm ngày rung chuyển bởi hàng ngàn, hàng

vận xe cơ giới các loại, xe tăng, xe bọc thép, xe lội nước, xe kéo pháo các loại, xe công binh các loại, xe vận tải quân sự các loại, xe đồ, xe khách các loại, xe thông tin, xe trinh sát các loại, đang từ hàng trăm ngã đường ở phía Bắc nhằm giải đất miền Đông bằng tới. Mặt đất lấm lấm bụi đỏ. Những giải rừng già và những giải rừng non mới hồi sinh vài ba năm nay đều khoác lên mình tấm áo bằng bụi đỏ. Bọn phi công quan sát bay cao không thấy gì ngoài những dải bụi đỏ.

Vào những ngày còn lại của tháng 4, gần hai mươi sư đoàn gồm bộ binh, pháo binh, công binh, phòng không, xe tăng, xe bọc thép, từ cả nước băng qua hàng ngàn dặm đường để về miền Đông Nam Bộ, tế tựu trên vòng cung Sài Gòn từ Đông sang Tây, từ Nam lên Bắc, đang gấp rút hoàn thiện những công việc cuối cùng, sẵn sàng bước vào trận quyết chiến cuối cùng. Cuộc chiến tranh đã chọn miền đất gian lao mà anh dũng này làm nơi bày thế trận của đội bên trong cuộc đọ sức cuối cùng. Lịch sử giao cho miền đất gian lao mà anh dũng này đón nhận sức mạnh của cả nước, đón nhận những tinh hoa của chiến tranh nhân dân hội tụ nhằm mở trận quyết chiến chiến lược sau cùng!

Đại bản doanh qua sự phân tích sâu sắc diễn biến về mọi mặt của cuộc chiến tranh, qua sự nắm bắt chính xác thời cơ đã xuất hiện, thời cơ đang chín mùi, tiếp tục rút ngắn thời hạn trù liệu để kết thúc chiến tranh. Bằng tài năng tuyệt vời, bằng ~~Y~~ chí kiên quyết của mình, đại bản

doanh đã làm tất cả những việc cần phải làm để thúc đẩy cuộc tiến công đi tới cực điểm, mà trong đó có thể tính toán chính xác những diễn biến từng ngày. Do vậy, đại bản doanh yêu cầu toàn quân phải kết thúc chiến tranh trước Ngày quốc tế lao động mồng 1 tháng 5.

Sài Gòn với sự hình thành và phát triển suốt hàng trăm năm nay, đã vào hàng những thành phố lớn của thế giới. Cái thành phố mà cuộc đời của nó bị các nước đế quốc phương Tây khai thác, sử dụng vào mục đích cai trị và chiến tranh, cái thành phố ấy cũng lại xây dựng và phát triển một truyền thống chiến đấu đặc biệt cho riêng mình. Sài Gòn bao bọc bởi một hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, rất thuận lợi cho phía phòng thủ và khó khăn cho phía tấn công. Những mạng đường sá hiện đại từ trung tâm tỏa ra bốn phía, là những mạch máu lưu thông cực kỳ quan trọng, bảo đảm cho sự sống của thành phố. Sài Gòn được che chở và bảo vệ bởi hệ thống căn cứ quân sự cấp sư đoàn như Đống Dù, Lai Khê, Phú Lợi, Xuân Lộc, Long Thành, Nước Trong và cấp quân đoàn như khu tam giác Hồ Nai - Biên Hòa - Long Bình. Những căn cứ này án ngữ các trục lộ giao thông lớn, đó là những "con nhím khổng lồ", bố phòng hiện đại và được xây cất kiên cố, lúc tấn công thì phóng lực lượng đi, lúc phòng thủ thì xù lông ra chống giữ. Sài Gòn còn hơn mười vạn quân chính quy các loại và hàng chục vạn cảnh sát chiến đấu, dân vệ và phòng vệ dân sự được vũ trang đầy đủ. Sức mạnh còn lại của nó được tăng

